Số: 04/BG/ĐH-25

BẢNG GIÁ ỐNG LỌC UPVC

Áp dụng từ **7 giờ 00 phút** ngày **26/03/2025** đến khi ban hành bảng giá mới

Sản phẩm đạt tiêu chuẩn: **TCVN ISO 9001:2015; TCVN ISO 45001:2018; TCVN ISO 14001:2015; TCVN 8491-2:2011 (ISO 1452-2:2009); QCVN 16:2023/BXD**

STT	Quy cách (Ø x mm)	Loại xám	Áp suất DN (bar)	Chiều dài (mét/cây)	Đơn vị tính	Giá chưa thuế (đồng)	Giá sau thuế (đồng)
01	Ø42 x 2,0	A	10	2	Mét	38,800	41,904
02	Ø42 x 1,7	B	7	2	Mét	34,900	37,692
03	Ø49 x 2,0	A	8	2	Mét	44,400	47,952
04	Ø49 x 1,7	B	7	2	Mét	40,600	43,848
05	Ø49 x 1,1	C	6	2	Mét	34,900	37,692
06	Ø60 x 2,6	A	8	2	Mét	65,600	70,848
07	Ø60 x 2,1	B	7	2	Mét	54,100	58,428
08	Ø90 x 3,2	A	6	2	Mét	154,400	166,752
09	Ø90 x 3,0	B	6	2	Mét	144,600	156,168
10	Ø90 x 2,8	C	6	2	Mét	135,200	146,016
11	Ø140 x 4,5	B	6	2	Mét	238,200	257,256

STT	Quy cách (Ø x mm)	Loại trắng	Áp suất DN (bar)	Chiều dài (mét/cây)	Đơn vị tính	Giá chưa thuế (đồng)	Giá sau thuế (đồng)
01	Ø49	1 kg	6	2	Mét	34,800	37,584
02	Ø49	0,8 kg	5	1.8	Mét	28,900	31,212
03	Ø60	1,4 kg	6	2	Mét	47,500	51,300

Ghi Chú:

- Thuế VAT: 8%

Ngày 26 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH NHỰA ĐẠT HÒA

Người ký: TRẦN BẢO LÂM
Ký ngày: 2025/03/31 12:10:34

M.S.D.N: 3700657170-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHỰA ĐẠT HÒA
TP. BẾN CÁT - T. BÌNH DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ KIM HẰNG